

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BẮC BÌNH
TỈNH BÌNH THUẬN**

Bản án số: 12/2021/HNGĐ-ST

Ngày 22/4/2021

V/v tranh chấp ly hôn và con chung

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẮC BÌNH, TỈNH BÌNH THUẬN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa: Ông Dương Minh Thao

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Cao Thị Hồng và bà Lại Thị Mỹ Tâm

- Thư ký phiên tòa: Bà Lâm Hoàng Bảo Vân - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bắc Bình .

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Bình tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Như Thủy - Kiểm sát viên

Ngày 22 tháng 4 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bắc Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 365/2020/TLST-HNGĐ ngày 27 tháng 11 năm 2020, về việc tranh chấp ly hôn và con chung theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 10/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 17/3/2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số 11/2021/QĐST-HNGĐ ngày 02/4/2021, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Nguyễn Thị Mộng Th, sinh năm 1985 (Có mặt)

- *Bị đơn:* Anh Nguyễn H, sinh năm 1981 (Vắng mặt)

Cùng địa chỉ: Thôn Lương Bắc, thị trấn Lương Sơn, huyện Bắc Bình, tỉnh Bình Thuận.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Nguyên đơn – Chị Nguyễn Thị Mộng Th trình bày: Chị Thu và anh Nguyễn H tự nguyện tìm hiểu với nhau và đăng ký kết hôn tại UBND thị trấn Lương Sơn vào ngày 16/9/2004. Sau khi kết hôn, cuộc sống của vợ chồng hạnh phúc. Đến năm 2017, vợ chồng bắt đầu phát sinh mâu thuẫn như: thường xuyên cãi nhau, anh Hiền nhậu về kiếm cớ chửi mắng, ghen tuông và có hành vi đánh đập chị. Vì vậy, tình cảm vợ chồng ngày càng bị rạn nứt. Hai người đã ly thân nhau từ năm 2018 và đến nay thì chị Thu không còn tình cảm gì với anh Hiền nữa, nên yêu cầu Tòa án giải quyết được ly hôn với anh Nguyễn H.

- Về con chung: Hai người có 3 đứa con chung tên là Nguyễn Văn H, sinh ngày 26/7/2004, Nguyễn Hậu G, sinh ngày 21/6/2006 và Nguyễn Thị Kim Th, sinh ngày 08/7/2008. Hiện nay, Nguyễn Thị Kim Th đang ở với chị Thu và nguyện vọng của chị Thu là tiếp tục chăm sóc nuôi dưỡng cháu Thu, còn Nguyễn Văn H và Nguyễn Hậu G đang ở với anh Hiền. Chị Thu yêu cầu tòa án giao cháu Nguyễn Văn H và

Nguyễn Hậu G cho anh Hiền tiếp tục chăm sóc nuôi dưỡng hai cháu. Chị Thu không yêu cầu anh Hiền cấp dưỡng tiền nuôi con.

- Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn là anh Nguyễn H đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ Thông báo về việc thụ lý vụ án, triệu tập lấy lời khai, Thông báo về việc kiểm tra giao nộp tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải, Quyết định đưa vụ án ra xét xử nhưng đến ngày mở phiên tòa lần thứ hai anh Nguyễn H vắng mặt không có lý do và không có ý kiến trình bày về yêu cầu khởi kiện xin ly hôn cũng như về con chung đối với chị Nguyễn Thị Mộng Th.

**Tại phiên tòa Kiểm sát viên phát biểu ý kiến:*

Việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa trong quá trình giải quyết vụ án đã tuân thủ đúng quy định của pháp luật, Tòa án vi phạm về thời hạn xử lý đơn kiện. Nguyên đơn chị Nguyễn Thị Mộng Th đã chấp hành đúng quy định của pháp luật, bị đơn là anh Nguyễn H đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vắng mặt, Kiểm sát viên đề nghị Tòa án căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng Dân sự xét xử vắng mặt bị đơn. Đồng thời đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; các Điều 9, 19, 51, 56, 81, 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn, cho chị Nguyễn Thị Mộng Th được ly hôn với anh Nguyễn H.

- Về con chung: Giao Nguyễn Thị Kim Th cho chị Thu tiếp tục chăm sóc nuôi dưỡng, giao Nguyễn Văn H và Nguyễn Hậu G cho anh Hiền tiếp tục chăm sóc nuôi dưỡng hai cháu. Chị Thu không yêu cầu anh Hiền cấp dưỡng tiền nuôi con.

- Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Giải quyết theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, xét yêu cầu và ý kiến của các bên đương sự; ý kiến của Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về tố tụng:

Về thẩm quyền giải quyết: Chị Nguyễn Thị Mộng Th có đơn khởi kiện đề nghị xin ly hôn với anh Nguyễn H. Anh Nguyễn H có nơi cư trú tại thôn Lương Bắc, thị trấn Lương Sơn, huyện Bắc Bình, tỉnh Bình Thuận. Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Bắc Bình, tỉnh Bình Thuận.

Nguyên đơn chị Nguyễn Thị Mộng Th có mặt, bị đơn là anh Nguyễn H đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vắng mặt. Căn cứ khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn theo quy định.

[2]. Về nội dung:

Tại phiên tòa hôm nay, nguyên đơn chị Nguyễn Thị Mộng Th vẫn giữ nguyên yêu cầu được ly hôn với anh Nguyễn H, xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn,

Hội đồng xét xử nhận thấy: Chị Thu và anh Hiền tiến đến hôn nhân là hoàn toàn tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại UBND thị trấn Lương Sơn vào ngày 16/9/2004. Sau khi kết hôn, cuộc sống của vợ chồng hạnh phúc, đến năm 2017 thì vợ chồng bắt đầu phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn chủ yếu về việc anh Hiền nhậu về chửi mắng và ghen tuông vô cớ, hai người có cãi nhau thường xuyên dẫn đến tình cảm không còn nữa và đã ly thân từ năm 2018 đến nay. Qua làm việc với chính quyền địa phương cũng đã xác định được mâu thuẫn giữa hai người như chị Thu trình bày. Tuy nhiên, trong quá trình giải quyết, Tòa án đã triệu tập nhiều lần mà anh Hiền vẫn không đến, điều đó chứng tỏ rằng anh Hiền không có mong muốn để đoàn tụ gia đình. Hơn nữa, thời gian hai người ly thân cũng đã lâu, giữa hai người có mâu thuẫn như vậy là đã đến mức trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được nên hai người không thể tiếp tục cuộc sống chung được nữa. Căn cứ vào khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Nguyễn Thị Mộng Th cũng như ý kiến của Kiểm sát viên đề nghị là phù hợp theo quy định.

Về con chung: Hiện nay cháu Nguyễn Thị Kim Th đang ở với chị Thu và chị Thu đang chăm sóc, nuôi dưỡng cháu tốt nên giao cháu Th cho chị Thu tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng, chị Thu không yêu cầu anh Hiền cấp dưỡng tiền nuôi con. Đối với cháu Nguyễn Văn H và Nguyễn Hậu G đang ở với anh Hiền và chị Thu cũng đề nghị giao Nguyễn Văn H và Nguyễn Hậu G cho anh Hiền tiếp tục chăm sóc nuôi dưỡng hai cháu và cũng phù hợp với nguyện vọng của các cháu nên HĐXX chấp nhận.

Về tài sản chung và nợ chung: Chị Nguyễn Thị Mộng Th không yêu cầu tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[3]. Về án phí: Chị Nguyễn Thị Mộng Th phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ: Khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 và khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 51, Điều 56, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí của Tòa án.

- Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Nguyễn Thị Mộng Th đối với anh Nguyễn H.

1/ Về hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Mộng Th được ly hôn với anh Nguyễn H.

2/ Về con chung: Giao Nguyễn Thị Kim Th, sinh ngày 08/7/2008 cho chị Nguyễn Thị Mộng Th chăm sóc, nuôi dưỡng. Chị Nguyễn Thị Mộng Th không yêu cầu anh Hiền cấp dưỡng tiền nuôi con. Giao Nguyễn Văn H, sinh ngày 26/7/2004, Nguyễn Hậu G, sinh ngày 21/6/2006 cho anh Nguyễn H chăm sóc, nuôi dưỡng.

Chị Nguyễn Thị Mộng Th và anh Nguyễn H có quyền thăm nom con, chăm sóc và giáo dục con chung, không ai được quyền cản trở.

Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên hoặc cá nhân tổ chức theo quy định tại khoản 5 Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

3/ Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu tòa án giải quyết

4/ Về án phí: Chị Nguyễn Thị Mộng Th phải chịu 300.000 (*Ba trăm nghìn*) đồng án phí dân sự sơ thẩm, nhưng được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 (*Ba trăm nghìn*) đồng theo biên lai thu số 0006631 ngày 26/11/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bắc Bình, chị Nguyễn Thị Mộng Th đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm công khai, nguyên đơn có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (22/4/2021); Bị đơn vắng mặt tại phiên tòa, được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND huyện B.Bình;
- THADS huyện B.Bình;
- UBND thị trấn Lương Sơn
(CNKH số 70 ngày 16/9/2004)
- Dương sự;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Dương Minh Thạo